

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52/2020/HSST
Ngày: 12 – 6 – 2020

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều
2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/HSST-QĐ ngày 24/4/2020 đối với các bị cáo:

1/Họ tên: **DA P**; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 2001; tại: Tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Công nhân, làm thuê; HKTT: Ấp Bào T, xã Nam Y, huyện An B, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố 2, thị trấn Tân K, huyện Hớn Q, tỉnh Bình P1; con ông: DA S; Sinh năm: 1973; con bà: Thị R; Sinh năm 1979; tiền án: Không; tiền sự: 02 (Ngày 17/6/2017, Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình P1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 83, phạt tiền 3.000.000 đồng đối với DA P về hành vi “Xâm hại sức khoẻ của người khác; Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 09/2/2018, Công an huyện Hớn Quản ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99, phạt tiền 2.500.000 đồng đối với DA P về hành vi “Xâm hại sức khoẻ của người khác, bị cáo chưa chấp hành); nhân thân: bị cáo có 02 tiền sự (như trên) và chưa lần nào bị kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2020.

2/Họ tên: **TRỊNH ĐÌNH T**; tên gọi khác: T; sinh ngày 02 tháng 06 năm 1993; tại: Tỉnh ThA Hoá; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: làm thuê (thợ S nước); nơi làm việc: Không cố định; nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn Tân K, huyện Hớn Q, tỉnh Bình P1; con ông: Trịnh Đình T; sinh năm: 1950; con bà: Đỗ Thị V; sinh năm 1951; tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/3/2012, Toà án nhân dân huyện Chơn Thành xử phạt Trịnh Đình T 01 năm 02

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 11 tháng 26 ngày về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 27/2012/HSST, đã được xoá án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020 cho đến nay.

Tất cả các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo DA P: Bà Thị R, sinh năm 1979; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo DA P: Bà Phan Thị V – Trợ giúp viên pháp lý của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình P1. Có mặt.

Bị hại: A Đặng Văn T, sinh năm 2000; Địa chỉ: tổ 9, ấp 11, xã Minh H, Chơn T, Bình P1. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị D, sinh năm 1973; địa chỉ: tổ 11, ấp 1, xã Minh H, huyện Chơn T, tỉnh Bình P1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 06/2019, Nguyễn Văn Tuấn A (Sun) xảy ra mâu thuẫn với Lê Đồng Tuấn A, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ấp 1, xã Minh Long, huyện Chơn Thành do cùng quen chung một người bạn gái tên Đỗ Thị Thu H, sinh năm 2004. Chiều ngày 11/8/2019, Nguyễn Văn Tuấn A cùng Đậu Cao M và Hồ Đăng Quý đến hồ bơi YORO thuộc xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành chơi thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhóm Lê Đồng Tuấn A rồi sau đó cả 02 nhóm tự giải tán ra về.

Khoảng 20 giờ ngày 12/8/2019, Nguyễn Văn Tuấn A cùng bạn tên Nguyễn Trường S, DA P, P1 và L (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau ngồi uống nước tại công viên Trung T hành chính huyện Hớn Quản. Tại đây, Nguyễn Văn Tuấn A rủ cả nhóm đến huyện Chơn Thành tìm đánh nhóm Lê Đồng Tuấn A thì tất cả đồng ý. Biết Đậu Cao M và Phạm Văn H đang uống rượu tại nhà Trịnh Đình T nên Nguyễn Văn Tuấn A nói với cả nhóm đến nhà của T để rủ T, H và M đi cùng. Khi đến cách nhà T khoảng 100 m, Nguyễn Văn Tuấn A nói S, P, P1 và L đứng chờ để Tuấn A vô nhà gặp T. Tại nhà T, ngoài H và M còn có Hồ Đăng Quý và người tên Hiếu (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi uống rượu cùng T tại hiên nhà. Thấy vậy, Nguyễn Văn Tuấn A nhờ những người này đến huyện Chơn Thành tìm đánh nhóm Lê Đồng Tuấn A thì tất cả đồng ý. Lúc này, Nguyễn Văn Tuấn A gọi điện thoại video (qua facebook) để hẹn địa điểm đánh nhau với Lê Đồng Tuấn A đồng thời mở loa ngoài để T, M, H, Hiếu và Quý cùng nghe cuộc nói chuyện. Qua điện thoại, nhóm Nguyễn Văn Tuấn A và nhóm Lê Đồng Tuấn A hẹn địa điểm đánh nhau tại khu vực Trung T hành chính huyện Chơn Thành. Để xác định chính xác vị trí nhóm Lê Đồng Tuấn A cũng như đề phòng lực lượng Công an (vì nhóm Nguyễn Văn Tuấn A đi có mang theo hung khí), Nguyễn Văn Tuấn A nói S, P, P1 và L đi trước “dò đường”, đồng thời dặn số người này rằng “tụi nó đi xe Satria, gặp tụi nó thì tránh xa ra không tụi nó chém”. Sau đó, Nguyễn Văn Tuấn A trở lại nhà T. Lúc này, T cầm 01 con dao tự chế (loại dao bầu, mũi nhọn) dài khoảng 30 đến 40 cm; M cầm 01 con dao tự chế dài khoảng 1.2 đến 1.5 m, lưỡi dao dài khoảng 20

cm được gắn với cán bằng sắt tròn (bên trong rỗng). Chuẩn bị hung khí xong, Nguyễn Văn Tuấn A chở T bằng xe mô tô biển số 93N1 – 6219, T ngồi sau cầm dao. Quý chủ động ngồi lên xe mô tô Sirius biển số 93P1 – 155.15 với ý định cùng đồng bọn đi đánh nhau, nhưng H nói với Quý cho H mượn xe mô tô để H chở M, còn Quý ở nhà kiểm xe đi sau thì Quý đồng ý giao xe mô tô biển số 93P1 – 155.15 cho H. Khi đó, H điều khiển xe mô tô Sirius nêu trên chở M, M ngồi sau cầm dao để cặp bên hông xe.

Khi đến ngã ba giao giữa đường Quốc lộ 13 với đường Nguyễn Văn Linh, H chở M rẽ trái về hướng Trung T hành chính huyện Chơn Thành được khoảng 30 đến 50 m thì gặp P (P đang đứng ở phần đường bên kia). Lúc này, P nhìn thấy A Hồ Hữu Sinh, sinh năm 2000, nơi cư trú: Ấp 11, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành điều khiển xe mô tô biển số 93B1 – 300.90 chở A Đặng Văn T, sinh năm 2000 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh hướng Trung T hành chính huyện Chơn Thành đi xã Minh Hưng, nghĩ là người của nhóm Lê Đồng Tuấn A nên P nói với M “tụi nó kia, phải không?” và chỉ tay cho M và H nhìn thấy. Ngay sau đó, H chở M đuổi theo A Sinh, A T. Tại ngã ba giao giữa đường Quốc lộ 13 với đường Nguyễn Văn Linh, A Sinh điều khiển xe rẽ trái về hướng thị trấn Chơn Thành được khoảng 300 m thì bị H và M đuổi kịp, ép xe buộc A Sinh phải dừng lại. Thấy M cầm dao nên A T và A Sinh bỏ chạy. A T chạy vượt qua dải phân cách (đường Quốc lộ 13), sau đó đi bộ đến đứng trước cổng nhà nghỉ A P do bà Hà Thị D, sinh năm 1973 ở địa chỉ: ấp 1, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành làm chủ; còn A Sinh chạy bộ vào đường hẻm bê tông khoảng 100m thì bị M và H đuổi kịp dùng tay, chân đánh A Sinh. Biết A Sinh không phải người trong nhóm Lê Đồng Tuấn A nên H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở M theo đường Quốc lộ 13 hướng về thị trấn Chơn Thành, rồi cả nhóm đứng tụ tập tại ngã ba giao giữa đường Quốc lộ 13 với đường Nguyễn Văn Linh. Lúc này, P chở P1 chạy qua nhà nghỉ A P và nhìn thấy A T đang đứng nói chuyện cùng con trai bà D (chủ nhà nghỉ) là Trương Thạch A, sinh năm 2001 và Trương Xuân Thương, sinh năm 1999 ở cổng nhà nghỉ. P nghĩ là người nhóm Lê Đồng Tuấn A nên chạy đến ngã ba nơi nhóm M đang đứng để thông báo cho đồng bọn rằng “tụi nó đứng dưới nhà nghỉ kia”. Theo sự chỉ điểm của P, Nguyễn Văn Tuấn A chở T, H chở M, S chở L chạy đến nhà nghỉ A P. Thấy nhóm M chạy đến, A T cùng Trương Thạch A và Trương Xuân Thương bỏ chạy vào bên trong nhà nghỉ. Trong đó, A T và Trương Thạch A chạy vào phòng lễ tân để trốn; còn Trương Xuân Thương chạy lên lầu. Trong lúc A T dùng tay trái đóng cánh cửa phòng lễ tân thì M đuổi kịp, M dùng dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới vào khe cửa làm đứt ngón 3,4,5 bàn tay trái của A T. Bị chém trúng tay, A T ngồi giữ cánh cửa không cho M xông vào phòng lễ tân. M chém thêm một nhát vào kính cửa rồi cầm dao đuổi chém A Thương lên lầu. Do không tìm được A Thương nên M xuống phòng lễ tân dùng dao chém nhiều nhát làm vỡ hoàn toàn 02 tấm kính – kính được lồng vào khung nhôm làm vách ngoài phòng lễ tân. Cùng lúc đó, T cầm dao chạy vào nhà nghỉ hỏi M “nó đâu?” thì M nói “nó trong phòng đó A” rồi cùng M dùng dao tiếp tục chém vào kính cửa phòng lễ tân. Lúc này, chị D (chủ nhà nghỉ) đến ngăn cản và gọi điện thoại báo Công an xã Minh Hưng nên nhóm M lên xe mô tô tẩu thoát về thị trấn Tân Khai. Trong lúc M và T cầm dao xông vào nhà nghỉ đánh chém thì Nguyễn Văn Tuấn A, L và P1 dựng xe mô tô đứng ở cổng nhà nghỉ chờ vì

Tuấn A biết người bị chém trong nhà nghỉ không phải nhóm Lê Đồng Tuấn A. Riêng H, S và P có chạy vào bên trong nhà nhà nghỉ nhưng không có hành vi đập phá tài sản và chém người gây thương tích. A T được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại bệnh viện nhân dân 115, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 275/19/CN ngày 23/8/2019 của Bệnh viện nhân dân 115 Thành phố Hồ Chí Minh, xác định tình trạng thương tích của Đặng Văn T như sau: *Vết thương bàn tay trái đứt lìa ngón 3,4,5.*

Kết luận giám định số 509/2019/GDPY ngày 06/11/2019 của Trung T pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Đặng Văn T là 16% (mười sáu phần trăm).

Kết luận định giá tài sản số 99/KLĐG-HĐĐGTS ngày 28/10/2019, kết luận 01 tấm kính trong suốt kích thước (1,2 x 0,76) m, tấm kính được lồng vào khung cửa nhôm là cánh cửa ra vào phòng lễ tân và 02 tấm kính trong suốt, kích thước (1,18 x 1) m, kính được lồng vào khung nhôm là vách ngoài phòng lễ tân của nhà nghỉ A P tại thời điểm xảy ra vụ án có tổng trị giá là 818.000 đồng (tám trăm mười tám nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 30/Ctr-VKS ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1 đã truy tố các bị cáo Trịnh Đình T, DA P về tội cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1 thực hành quyền công tố và trA luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1 giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 17, 38, 58, 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo DA P mức án từ 15 tháng đến 20 tháng tù; xử phạt bị cáo Trịnh Đình T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đồng ý về tội dA, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo DA P: Luật sư đồng ý về tội dA đối với các bị cáo DA P mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, đối với bị cáo DA P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thể ở ngoài xã hội đi làm chăm lo cho gia đình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tra luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1, do có mâu thuẫn từ trước nên Nguyễn Văn Tuấn A cùng Đậu Cao M, Trịnh Đình T, Phạm Văn H, Nguyễn Trương S, DA P, Hồ Đăng Quý đã cùng bàn bạc với nhau để tìm gặp nhóm Lê Đồng Tuấn A gây thương tích. Khi đến xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành theo sự chỉ điểm của DA P vì nghĩ bị hại Nguyễn Văn T là người trong nhóm Lê Đồng Tuấn A nên các bị cáo đã dùng dao chém A T gây thương tích 16%. Do đó, hành vi của bị cáo DA P và Trịnh Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo là lao động chính. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo DA P là người chưa thành niên phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo DA P đã từng có 02 tiền sự về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Còn bị cáo Trịnh Đình T cũng từng bị kết án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Trong thời gian tại ngoại, các bị cáo lại tiếp tục bỏ trốn và bị truy nã, thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1 là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: đã được xử lý tại bản án số 53/2020/HSST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1

[5] Đối với Nguyễn Văn Tuấn A, Đậu Cao M, Phạm Văn H, Nguyễn Trương S, Hồ Đăng Quý đã được giải quyết tại bản án số 53/2020/HSST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình P1

Đối với người tên P1 và L: P1 và L là những người đi trước dò đường cùng Nguyễn Trường S, DA P. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của P1 và L nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau

Đối với người tên Hiếu (Bô): Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Hiếu nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau

Đối với hành vi dùng dao chém vỡ 01 tấm kính cửa phòng lễ tân và 02 tấm kính là vách ngoài phòng lễ tân của nhà nghỉ A P do Đậu Cao M, Trịnh Đình T thực hiện. Do giá trị tấm kính nêu trên chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “ Hủy hoại tài sản” nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đậu Cao M và Trịnh Đình T về hành vi này.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Đình T, DA P phạm tội “có ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, 50, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trịnh Đình T 01(Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2020.

- Căn cứ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, 50, 38, 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo DA P 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2020.

3. Về án phí:Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình P1
- VKSND tỉnh Bình P1
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Võ Văn Vân